

### LUẬN VỀ SAO PHÁ QUÂN:

Tiền nhân khi luận sao Phá Quân thường chê bai. Như trong *Đầu Số Toàn Thư* viết: “Phá Quân thủ Mệnh là con người bạo hung giảo trá, tính gian hoạt, không hợp với ai, làm việc gì chi chực ăn người, không ưa điều thiện, thích hòa vào việc ác, coi lục thân như người dưng, cốt nhục vô tình vô nghĩa”.

Nói tóm lại Phá Quân không có điểm nào đáng gọi là tốt, phải. Luận như vậy thiên lệch không chính xác. Ngoài ra cũng sách trên có hai điểm lầm khi viết: “Gặp Thiên Phủ trở thành gian nguy, hội Thiên Cơ thì sinh trộm cắp”. Làm thế nào an sao mà Phá Quân gặp Thiên Phủ với Thiên Cơ được?

Lại viết “Chỉ có Thiên Lương mới giải được cái xấu, Lương Lộc mới làm voi đi chắt nông cuồng”. Phá Quân cũng không thể đứng cùng Thiên Lương hay hội hiệp với Thiên Lương. Chỉ có thể rút tía được một điểm đúng ấy là: Phá Quân cần Lộc, Lộc Tồn hay Hóa Lộc căn cứ trên câu: “Lục Giáp lục Quý sinh nhân hợp cách, chủ phú quý”.

Lục Giáp Phá Quân Hóa Quyền. Lục Quý Phá Quân Hóa Lộc. Theo kinh nghiệm thì Lộc thuận lợi hơn Quyền. Quyền làm cho bôn ba hơn, Lộc yên ổn.

Phá Quân hội Lộc đi cùng Tham Lang (trường hợp tuổi Kỷ) hoặc gặp Hóa Lộc đứng cùng (tuổi Quý) thì không nên có Thiên Mã. Lộc với Mã vốn là một cách hay gọi bằng Lộc Mã giao trì, nhưng riêng Phá với Tham lại không hay.

Sách *Đầu Số Toàn Thư* đưa ra câu phú: “Phá Quân Tham Lang phùng Lộc Mã, nam đa lãng đãng, nữ đa dâm”. Tại sao vậy? Vì bản chất Phá Quân đã ưa thay đổi, thích sáo trộn, nếu còn thêm Lộc Mã thì càng nặng ý phiêu lưu chi biết phát triển, chi biết bốc trời mà không biết củng cố. Nói tóm lại chẳng khác gì chiếc xe không có thắng thì khó mà nên công trạng sự nghiệp hẳn hoi, rơi vào tình cảnh vung tay quá trán.

Nữ mệnh Phá Tham Lộc Mã ham của lạ, bỏ cái tốt sẵn có đi tìm cái mình tưởng tượng là tốt hơn. Đang gia đình yên ấm lại mơ tưởng một cuộc phiêu lưu không rõ sẽ đưa mình đến đâu. Người đàn bà này làm nhân vật tiểu thuyết thì vui mà làm vợ trong cuộc sống thực tế tất sinh phiền nhiễu dở dang duyên tình.

Phá Quân làm bừa ít suy nghĩ chín chắn bỏ cái tốt đi vào cái xấu, manh động nếu gặp luôn cả Thiên Mã đi cùng Lộc Tồn hay Hóa Lộc.

Phá Quân có những thế đứng sau đây: Đứng với Liêm Trinh tại Mão Dậu; Với Tử Vi ở Sửu Mùi; Đứng một mình ở Thìn Tuất, Tí Ngọ, Dần Thân; Đứng với Vũ Khúc ở Tị, Hợi. Phá Quân hãm đáng ngại nhất là đóng Mão Dậu, rồi mới đến Dần Thân.

Liên Phá tại Dậu Mệnh hay Thiên Di mà gặp Thiên Hình Hóa Kị thế nào cũng bị những thất bại, hoạn nạn đến bất ngờ. Liên Phá Hóa Kị mà không bị Thiên Hình Hòa Tinh có lúc bạo phát, nhưng rồi chuyển sang bạo bại. Hễ đã phát rồi thì nên đổi nghề chuyển những tiền bạc đã kiếm qua một công chuyện khác hẳn nghề nghiệp cũ thì còn bảo vệ được, ngược bằng tiếp tục ắt có ngày mất hết. Liên Phá tại Mão cũng vậy nhưng không mau mạnh bằng Dậu. Phá Quân không hợp với Văn Xương Văn Khúc.

Sách viết: “Phá Quân dữ Văn tinh thù mệnh nhất sinh bản sĩ” (Nếu Phá Quân thù Mệnh cùng với Xương hoặc Khúc thì cả đời làm bản sĩ, có hay có giỏi mà không thành đạt).

Nhưng Phá Quân đóng Mão cung được Văn Xương Hóa Khoa lại biến thành một cách khác gọi là “phản cách” hốt nhiên có người đề bạt mà bốc lên khiến thiên hạ kinh ngạc, có điều rồi cũng không bền, một thời gian ngắn làm mưa làm gió thôi.

Bạo phát bạo bại không chỉ với Phá Quân Mão Dậu mà còn với cả Phá Quân Sửu Mùi khi nó đứng bên Tử Vi. Nếu nhiều sao tốt triều cùng thì Tử Phá có thể dành được chức quyền lớn, nhất là vào chính trị hay quân giới (đã nói ở

mục luận về Tử Vi).

Nhưng Tử Phá cũng chịu qui luật gần giống Liêm Phá. Nghĩa là biết công thành thân thoái thì danh mới còn, của mới bền. Ngoài ra nếu như Tử Phá hội Xương Khúc Hoá Khoa Khôi Việt cũng bỗng nhiên do người đề bạt mà thăng cao, rồi khi mất chỗ dựa xuống dốc.

Phá Quân đi với Xương Khúc dù là Tử Phá hay Liêm Phá dễ vướng hận tình. Có câu phú: “Phá Quân xung phá Văn tinh tam canh báo vân song chi hận”. (Phá Quân xung phá Xương Khúc, đêm đêm ôm hận tình, đa tình và đam mê rồi thất bại trên tình trường mà thành hận. Bị vợ bỏ, người yêu cho rơi hoặc vợ cho mọc sừng).

Ba hung tinh Thất Sát, Tham Lang, Phá Quân có chung một tính chất là biến hóa thì Phá Quân biến hóa hơn hết, biến hóa trên gặp gỡ tế ngộ, biến hóa trên hoàn cảnh (hôn nhân, giáo dục, công tác, sự nghiệp, tài sản). Biến hóa không chỉ do hoàn cảnh mà ngay cả trong tâm ý, tư tưởng và quan niệm.

Người thù Mệnh Phá Quân có thể lúc nhỏ không chịu học mà càng lớn tuổi cái chí lại mãnh liệt, có thể lúc nhỏ u tối mà lớn lên thông tuệ lạ thường.

Trên tình trường lúc say mê như muốn chết vì tình, lúc lạnh lung đưng đưng như băng tuyết. Bỏ nhau rồi gương vỡ lại lành, thắm thiết với nhau mà chỉ một sớm một chiều chia tay. Bữa nay bôn ba chìm nổi, ngày mai đóng cửa ngồi tĩnh tọa đốt đốt chẳng thò cổ ra. Lúc này tiên của vào như nước, lúc khác tro trông như bèo trong ao cạn.

Cổ nhân đưa ra câu phú: “Phá Quân nhất diệu tính nan minh” (Phá Quân thật khó hiểu) khó hiểu chính là do những biến đổi đột ngột.

Nói riêng về tâm lý Phá Quân, đôi lúc ngoài mặt rất mực cứng rắn mà trong thâm tâm lại mềm yếu, bên ngoài bên trong hai cực đoan đi ngược chiều. Đây cũng là lý do khác để Phá Quân khó hiểu.

“Phá Quân tính khóc bất nhân, bất an Thân Mệnh”

(Người Phá Quân ác liệt bất nhân không nên an ở thân Mệnh). Những thay đổi tạo ra tình trạng bất nhân chứ không phải sinh ra vốn bất nhân.

Phá Quân tâm thái, lý trí xung động dữ dội theo ngay và phản liên như lời Trotsky đã nhận định loại người: “Trong khi cách mạng đang ở thời kỳ đầu sôi lửa bỏng thật cần hấn, nhưng cách mạng đã thành công rồi thì nên đem hấn ra mà bán đi”.

Phá Quân thích chuyện xung phong hăm trận, nhưng lại mau chán cái điều mình vừa định chết vì nó. Phá Quân cư Thìn Tuất, cung đối chiếu là Tử Vi Thiên Tướng cổ nhân luận rằng: “Tướng tại ngoại, quân mệnh hữu sở bất thụ” (Tướng ngoài trận có thể làm trái lệnh vua. Vì như ông tướng được vua sai đi, nhưng vì nhu cầu thực tế, do nhận định riêng khả dĩ làm ngược lại mệnh lệnh của vua).

Tại sao Tử Vi Đầu Số Toàn Thư lại viết hai câu:

- a) Cần được Tử Vi để có uy quyền (Hi Tử Vi hữu uy quyền).
- b) Gặp Tử Vi mất uy quyền (Phùng Tử Vi thất uy quyền).

Sự khác biệt trên là khác biệt giữa Tử Phá Sừ Mùi và Tử Phá một ở Thìn, một ở Tuất.

Trai bất nhân Phá Quân Thìn tuất

Gái bạc tình Tham Sát Dần Thân.

Không tuân lệnh vua nếu bị quan niệm là tạo phản thì phải chịu cái tiếng bất nhân. Phá Quân Dần Thân khác với Phá Quân Thìn Tuất ở chỗ không thể bao giờ thành công, kẻ như hoàn toàn hăm dọa, sách đề là binh địa. Chữ binh đây đối với Phá Quân mang ý nghĩa khá quan trọng, như con cọp vào ruộng chờ người đến bắt giết thôi.

Phá Quân Dần Thân trí tuệ không sáng suốt mà lại ưa làm ầu làm bừa. Thất bại là điều đương nhiên. Phá Quân Dần Thân bị Hỏa Linh công phá càng nhiều, Hỏa với Linh đứng cùng Phá Quân tất gặp Tham Lang hiệp, nhưng không thể gọi như thế là Tham Hòa Tham Linh được. Trường hợp Linh

Hòa Kinh Dương này nếu biết an thân thù phận phục vụ người thì yên.

Phá Quân đắc địa hay hãm địa mà gặp Hòa Tinh là xấu dễ gặp nạn, tai nạn gây thương tích hay hoạn nạn với cái lo bị bắt giữ tù tội. Đã gặp Hòa rồi mà còn thêm Linh Tinh nữa càng đáng ngại hơn, có thể đưa đến tàn tật và hình đồ.

Về câu phú: “Phá Quân Thìn Tuất nhi ngộ Tuần Khoa cái ác vi lương ư Mậu Quý nhân đa hoạch danh tài” (Phá Quân ở Thìn hay Tuất mà gặp Tuần Không, Hóa Khoa thì tính tình lại thuận hòa, người tuổi Mậu Quý công danh hiển đạt, làm ăn giàu có). Chỉ có tuổi Mậu mới có thể gặp Tuần và Khoa thôi, tuổi Quý Phá Quân gặp Hóa Lộc và Tuần, không thể thấy Khoa. Tuần với Khoa hai sao chung sức kiềm hãm bớt tính rông rờ của Phá Quân để gạn lọc trí tuệ Phá Quân nên được việc.

Phá Quân thuộc âm thuộc âm thủy trong hệ Bắc Đẩu, hóa khí là Hao. Thủy chủ trí tuệ, nếu được đất ất phì thường thông minh, nếu rơi vào thế hãm thì làm càn và ưa nịnh hót, gặp các hung sát tinh khác tính phá hoại tăng cao. Với Tuần Khoa thì Phá Quân trở nên mưu trí thuận hòa tiến thoái có kế hoạch.

Trong Thái Vi phú viết: “Phá Quân ám diệu đồng hương thủy trong tác tủng” nghĩa là Phá Quân đứng cùng ám diệu sẽ chết vì sông nước và trên phần khác đồng bản in lâm: “Phá Quân ám Cự đồng hương thủy trung tác tủng”.

Phá Quân không thể bao giờ dừng với Cự Môn. Dù đứng theo thế hiệp. Sau này Trung Châu phái (bên Trung Quốc) đưa ra một luận cứ khá hợp lý rằng: Ám diệu là Văn Khúc với Hóa Kị vì rải rác trên các sách khác Trần Đoàn tiên sinh có nói đến Văn Khúc Hóa Kị là ám diệu.

Phía trên còn cắt câu ấy làm hai đoạn cho rõ nghĩa như sau: “Phá Quân ám diệu công hương, thủy trung, tác tủng” và cho rằng Phá Quân đứng với Văn Khúc Hóa Kị ở các cung Hợi - Tí - Sửu (ba cung Thủy - Sửu là thủy khố) và “tác tủng”. Đây ý chi là tối tăm như ngôi cổ mộ chứ không

phải chết đuối. Nói tóm lại Phá Quân đứng cùng Văn Khúc Hóa Kị tại Sửu - Tí - Hợi thì cuộc đời phiêu bạt tối tăm không bao giờ gặp cơ hội thổ khí dương mi với đời, có thể là những trang hảo hán anh hùng không gặp thời.

Cách Vũ Khúc Phá Quân đóng Tị Hợi xin xem đoạn luận về sao Vũ Khúc. Những câu phú cần biết liên quan đến Phá Quân:

\*Phá tại Khâm Ly tam thiếu tam công quyền đặc trọng. (Phá Quân Tí Ngọ quyền cao chức trọng).

\*Phá Quân Tí Ngọ cung vô sát, quan tư thanh hiền chí tam công. (Cùng một ý nghĩa như câu trên).

\*Phá tọa Khâm Ly cô thân độc ảnh, Bát Kinh tọa cùng, dự thù danh gia. (Phá Quân Tí Ngọ gặp Hữu Bát Kinh Dương làm nên, thành công, nhưng để cô độc thường phải lia bỏ quê hương, người thân).

\*Phá Liêm hãm cư Mão Dậu, bằng Nguyệt Đức dĩ từ nhân. (Phá Quân thủ Mệnh Mão Dậu, có Nguyệt Đức thì lại thành người tốt bụng).

\*Phá Quân Mão Dậu mặc ngộ Kiếp Kinh tu phòng hình ngục. (Phá Quân ở Mão Dậu nếu gặp Kinh Dương Địa Kiếp phải lo họa hình ngục).

\*Phá Kinh Mão Dậu nhi phùng Khoa Bất khởi nguy Hoàng Sào. (Phá Quân Mão Dậu lại gặp Hóa Khoa Hữu Bất sẽ như Hoàng Sào làm phản loạn).

\*Phá cư Mộ cương quả chi nhân, phùng thời, loạn thế ngộ Hình Lộc chấn động uy danh. (Phá Quân thủ Mệnh tại Sửu Mùi hay Thìn Tuất lúc đắc thế trong thời loạn mà gặp Thiên Hình Hóa Lộc uy quyền lớn).

\*Phá Liêm ngộ Hòa tử nghiệp vô nghi. (Mệnh Phá Liêm Hòa tinh hay vận thấy Phá Liêm Hòa tinh sinh nghề tử nghiệp).

\*Phá Hao Dương Linh Quan Lộc vị, đặc sứ khát cầu. (Phá Quân song Hao Kinh Dương Linh Tinh vào cung Quan Lộc có lúc không có bát mà ăn, thất bại đến xuống đất đen).

\*Phá Quân Hòa Tinh bốn ba lao bác. (Thủ Mệnh Phá

Quân đứng cùng Hỏa Tinh cuộc đời thường bôn ba chìm nổi).

\*Tề tử kiến Kim phu giai do Phá Quân phùng Thiên Mã. (Phá Quân thủ Mệnh hội Thiên Mã tình ưa ganh ghét thù hận).

\*Lã bắt Vi thương phú chi nhân, hạn phùng Phá Tướng Tử Tham Quyền Ấn Hồng Hình Phụ Bất, quyền nhiếp tân triều chi tiếm đế. (Lã bắt Vi chi la tay buôn bán đến vận hạn gặp Phá Quân Thiên Tướng, Tử Vi Tham Lang thêm Hóa Quyền, Quốc Ấn, Hồng Loan, Thiên Hình, Tả Phụ, Hữu Bất bổng nhiên mà quyền khuynh thiên hạ. Hạn này chi có thể đến Hợi hay Ty mới gặp đủ những sao kể trên).

\*Phá ngộ Kị Tang cư Nô Bộc đa chiêu oán nộ. (Phá Quân với Hóa Kị Tang Hồ ở cung Nô Bộc dễ bị người oán giận. Phá Quân hãm tại Nô Bộc cũng vậy).

\*Tật cung hạnh phùng Phá Sát, nhi ngộ song Hao, Mộc Kị sang độc ung thư. (Cung tật ách có Phá Quân Thất Sát thì tốt, nhưng nếu thấy luôn cả Hóa Kị Mộc song Hao lại bị ung thư mụn độc).

\*Dần Thân Phá Hòa Việt lâm ư Tân Đinh tuế, cơ sảo tài hành, hạn lưu Mã, Tuyệt sát tinh tứ chi nan bảo. (Phá Quân đóng Dần Thân gặp Thiên Việt có tay nghề giỏi, nhưng với tuổi Đinh Tân gặp vận lưu Thiên Mã, Tuyệt và các sát tinh thì có tai nạn gãy tay gãy chân).

\*Dần cung Phúc tọa, tối hiềm Phá Liêm Dương Việt Linh lục bại dị sinh đức tổn tài suy. (Cung Phúc đức thấy Phá Liêm Kinh Dương, Thiên Việt, Linh Tinh thì gia đình không yên, tiền bạc mất mát).

\*Phá Quân ngộ Hòa Linh Đà Nhãn  
Lâm Tuất Thìn nét hấn gian phi.  
(Nhãn là sao Kinh Dương)

\*Phá phùng Hình Kị huynh hương  
Anh em bất thuận hững đường tụng tranh.

\*Phá Quân sao ấy tán tài  
Cư điền bán hết lưu lai tổ truyền.

(Tệ hại nhất là Phá ở hãm địa đóng Điền Trạch)

\*Tứ mộ Phá gặp Lộc Hình

Uy quyền chắc hẳn rạng danh đó mà.

Thìn Tuất Phá ngộ Tuần Khoa

Tuổi sanh Quý Mậu thật là hiển vinh.

\*Phá Kinh Tả Hữu chớ ngờ

Ở cung Mão Dậu ắt là loạn quân.

\*Phá Quân nữ mệnh khá xem

Đắc địa cát diêu hòa hiển hiển vang

Hãm cung ác độc lằng loàn

chi làm kẻ thiếp khởi đàng sinh ly.

Phá Quân Riêu Mã hợp vào

Ây hạng du đãng ai nào muốn thân.

## NHỮNG SAO CẤP HAI

\*Tất cung bình phùng Phá Sát như ngộ song Hạo, Mộc Ki sang độc ông thơ. (Chung tất lộc có Phá Quân Thất Sát bị lộc, nhưng nếu thấy hôn Cị Hôn Kị Mộc song Hạo lại bị ung thư mù đờ).

\*Đền Thần Phá Hòa Việt làm ở Tân Đình me, cơ sảo tài lộc, hao lưu Mã, Tuyệt sát tinh từ chỉ nạn bạc. (Phá Quân đóng Đền Thần gặp Thiên Việt có tay nghề giỏi, nhưng với tuổi Đinh Tân gặp lưu Thiên Mã, Tuyệt và các sát tinh thì có tai nạn gãy tay gãy chân).

\*Đàn cung Phúc tọa, tốt liêm Phá Liêm Dương Việt Linh lục lạc ở nhà đẹp sơn mi mỹ. (Cung Phúc đẹp thấy Phá Liêm Kim Dương, Thiên Việt Linh Tinh thì gia đình không yên, tiền bạc mất mát).

\*Phá Quân ngộ Hòa Linh Đà Nhãn

Lâm Tuất Thìn nốt hăm gian phi.

(Nhãn là sao Kim Dương)

\*Phá phùng Địch Kị huyệt bưng

Anh em bắt ở vận hững đương tụng trạch.

\*Tha Quân sao ấy tán thì

Cư diên hào hết lưu lại tổ truyền.

LUẬN VỀ SAO VĂN XƯƠNG:

Văn Xương chủ về khoa giáp (đỗ đạt) hãm địa là ba cung Dần, Ngọ, Tuất thuộc âm kim, còn có tên là Văn Quý liên hệ đến thanh danh con người ta. Ở các cung khác thì thông minh ít hay nhiều dính líu đến “văn”.

Nếu có đủ cả Văn Xương Văn Khúc vào Mệnh cung mà sao Thiên Tài thủ mệnh tất trí tuệ vượt thiên hạ, gặp luôn Tấu Thủ Bác Sĩ rất thuận lợi trên thi cử. Nếu như Mệnh cung chỉ có Văn Xương không Văn Khúc cũng không cả Hóa Khoa thì chỉ thông minh thôi, không nhất định dễ dàng với khoa danh thi cử.

Xương Khúc hội Long Trì Phượng Các tay nghề khéo, kỹ năng giỏi. Xương Khúc tại Mệnh cung thường dễ được người khác phái mến chuộng do duyên dáng, tinh anh, tán hay. Nếu Xương Khúc đi với Thiên Đồng, Thiên Cơ Tử Vi càng gần cận nữ phái.

Văn Xương khởi từ Tuất, vì Tuất là hòa khó, kim được hòa luyện mà nên thép tốt khiến cho lời ăn tiếng nói lập luận sắc bén hay dùng ẩn ý. Văn Xương đóng Sửu Mùi (hai cung mộ khó) thì tài hoa với khả năng tổ chức chu đáo, phản ứng và quyền biến.

Nhưng Văn Xương cũng mang cái bệnh ảo tưởng hoặc quá lý tưởng, vì ảo tưởng, quá lý tưởng mà đôi khi tâm tình lãnh đạm trong việc đối xử giữa người với người. Văn Xương đi cùng với Hóa Kị lại chuyển ra ngôn quá kỳ thực mặc dầu trước sau vẫn là có tài cán.

Văn Xương đi cặp với Thái Dương Thiên Lương Hóa Lộc Lộc Tồn tức cách Dương Lương Xương Lộc rất lợi với việc thi cử khoa danh. Trường hợp thiếu Lộc lại gọi bằng Thái Dương Âm Phúc, Thiên Lương là Âm, còn Thiên Đồng là Phúc thì vấn đề đỗ đạt cũng dễ dàng.

Cách Dương Lương Xương Lộc chỉ ở hai cung Mão Dậu mới là chính, nếu ở Thìn Tuất không kể làm chính, chỉ là

thiên cách vì Văn Xương Tuất Thìn lạc hãm, thiên cách không bằng chính cách. Nhờ mà gặp luôn cả Hóa Kị thì thành phá cách có tài mà không có phận, cuộc đời lưu ly vất vả, sinh bất phùng thời.

Về sao Văn Xương có một cách cục thật xấu ấy là: “Linh Xương Đà Vũ”. Sách Đầu Số Toàn Thư viết: “Linh Xương Đà Vũ hạn chí đầu hà” (Vận gặp Linh Tinh, Văn Xương, Đà La, Vũ Khúc đâm đầu xuống sông mà chết). Cách này thường hiện lên ở hai cung Thìn Tuất ý chỉ sự thất bại dữ dội, mấy chữ đâm đầu xuống sông mà chết chỉ cốt vẽ nên hình tượng đáng ngại của thất bại ấy vậy. Nếu không Đà thì bị Hóa Kị, nếu không phải Vũ Khúc mà bị Liêm Trinh cũng ảnh hưởng tai hại như nhau.

Như trên đã nói, Văn Xương khá dễ biến thành đào hoa, bởi vậy cô nhân mới nói nữ mạng kị gặp Xương Khúc. Văn Xương không hợp với Liêm Trinh hay Tham Lang. Cốt Tuy phú ghi “Xương Tham cư Mệnh phần cốt toái thi” (Mệnh thấy Tham Lang Văn Xương thịt nát xương tan) ý nói về tâm ý quá đam mê tình ái mà vương lụy tình. Không hiểu tại sao câu phần cốt toái thi qua Việt Nam lại biến thành “phần cốt tủy si” theo cái nghĩa mặt lang beng? Về lang beng sách chi ghi rằng: “Văn Xương tại vượng cung đa dị chí hãm địa đa ban ngân” nghĩa là ở vượng cung thì có nốt ruồi lạ, đóng hãm địa đa có vết loang. Không hẳn là lang beng hay bạch tạng gì cả.

Đàn bà Xương Khúc lãng mạn đa tình hiếu sắc, cô nhân nói: Dương Phi hiếu sắc tam hợp Văn Khúc Văn Xương (Dương Quý Phi đa dâm bởi tại tam hợp vào Mệnh có Xương Khúc).

Còn một câu khác: “Văn Xương Văn Khúc hội Liêm Trinh táng mệnh yếu niên” nghĩa là Văn Xương Văn Khúc gặp Liêm Trinh không thọ. Không thọ vì mê đắm hoan trường mà khó tạo sự nghiệp rồi sức lực suy vi. Và Liêm Trinh ở câu này là Liêm Trinh Hợi Tỵ đứng cùng với Tham Lang chứ không phải Liêm Trinh đứng với những sao khác



### LUẬN VỀ SAO VĂN KHÚC:

Văn Khúc cũng là sao chủ về khoa danh, nhưng khác biệt với Văn Xương. Văn Xương ra theo đường chính để xuất thân. Văn Khúc có khuynh hướng di lộ công danh. Văn Xương giỏi “nghệ”, Văn Khúc tinh thông “thuật”. Văn Xương sáng tác, Văn Khúc nghiên cứu. Văn Xương tinh thông văn tự từ chương. Văn Khúc nói giỏi thuyết giỏi. Văn Xương làm thơ làm văn hay. Văn Khúc phê bình sắc sảo.

Văn Khúc nếu nghiên cứu thuật số hợp hơn Văn Xương. Căn cứ vào câu “Văn Khúc Thái Âm cứu lưu thuật sĩ” viết trong Đầu Số Toàn Thư. Cả Văn Xương lẫn Văn Khúc đều sợ sao Hóa Kỵ. Nhưng Văn Khúc gặp Hóa Kỵ đáng ngại hơn Văn Xương.

Sách ghi: “Văn Khúc thuộc âm thủy, chủ khoa giáp, danh thanh và là tay ăn nói biện thuyết có tài. Vì Văn Khúc thuộc thủy nên cơ trí quyền biến hơn (Thủy chủ trí) tài trí biến động lưu loát như dòng thác lũ. Bởi vậy nếu đóng ở Thìn, cái trí tuệ ấy sẽ bị câu thúc bất lợi với khả năng thi triển. An sao Văn Khúc khởi từ cung Thìn vì Thìn là thủy khó, Văn Khúc phải đi khỏi thủy khó thì mới vẫy vùng.

Văn Khúc đi cùng Kinh Dương, khả năng phê phán càng bén nhọn Kinh Dương trên bản chất vốn là đao, tên. Nữ mệnh kỵ Văn Khúc vì Văn Khúc thuộc thủy lại gặp thêm một sao thủy khác biến thành “thủy tính dương hoa” ướt át với tình, sống trong ảo tưởng dễ trở thành phong trần.

Mệnh Tử Vi Tham Lang ở Mão mà gặp luôn Văn Khúc Hóa Kỵ thường là cách của con người ham cờ bạc mà dặc dãi. Với cách Vũ Tham ở Sửu Mùi, gặp Văn Khúc Hóa Kỵ cổ nhân cho rằng đó là cách “nịch thủy chi ưu” (có nỗi lo chết sông nước).

Văn Khúc Hóa Kỵ cũng biến thành ám điệu cho Phá Quân trong câu phú: “Phá Quân ám điệu cộng hương thủy trung tác tòng” đã nói ở trên.

Văn Khúc như Văn Xương mang tính chất đào hoa mà lại gặp các đào hoa tinh càng làm tăng tính chất ấy. Nếu biết đi vào nghề nghiệp để tiếp xúc với nữ phái thì chất đào hoa sẽ tan biến vào nghề nghiệp nhờ vậy khả dĩ thành công. Nhưng khi Văn Khúc đứng với Thiên Đồng hay Cự Môn thì thường bị khổ vì tình, số nữ phiền lắm.

Do cái tài ăn nói mà Văn Khúc gần cận người khác phái. Những sao hợp với Văn Khúc là Thiên Lương, Tử Vi, Thiên Phủ. Những sao này được Văn Khúc thì thông tuệ.

Riêng Liêm Trinh đứng với Văn Khúc lại biến ra con người khẩu thiệt gian hoạt. Nữ mệnh Xương Khúc đi với Liêm Trinh dễ lưu lạc phong trần nếu gặp cả Linh Hóa. Tại sao vậy?

Vì Xương với Khúc đều là dịch mã tinh, ưa thay đổi, di động, tính tình không an định, mừng giận vô thường. Như thế là không trung tình. Thêm Linh Hóa, những hung sát tinh ấy chuyển tình trạng không trung tình vào phong trần.

### LUẬN VỀ XƯƠNG KHÚC:

Khi có cả Xương lẫn Khúc hoặc đồng cung hoặc do tam hợp chiếu hiệp lại thành ra cách cục riêng biệt. Xương Khúc chi đồng cung ở Sửu Mùi rất cần được Thái Âm Thái Dương tức cách cục Âm Dương Xương Khúc. Cổ nhân có câu phú: “Âm Dương hội Xương Khúc xuất thế vinh hoa” (Nhật Nguyệt gặp Xương Khúc cao sang) con người thông minh nhiều thiện cảm và may mắn. Với điều kiện là không bị sao Hóa Kị chen vào.

Văn Khúc Hóa Kị tâm ý bi quan. Văn Khúc Hóa Kị quá nhạy cảm mà không thích ứng được với đời (người và hoàn cảnh).

Xương Khúc ở Sửu Mùi gặp Thiên Lương rất tốt, chuyên Thiên Lương thành danh lợi giới giang. Xương Khúc Sửu Mùi đi với Vũ Khúc Tham Lang tạo nên khả năng lãnh đạo chừ cổ nhân nói: “Văn Vũ kiêm tư”.

Xương Khúc đứng cùng Tử Vi Phá Quân cho sáng tạo lực, thêm quyền biến. Xương Khúc Sửu Mùi mà gặp Cự Môn Thiên Đồng rất dở. Cự Đồng Xương Khúc hay vướng tình lụy, dễ thất vọng, chí phấn đấu cùn nhạt, hiếu sắc ham chơi suy tư viễn vông.

Xương Khúc Sửu Mùi đi cùng Thiên Cơ nói hay, làm dở, đầu óc kém thực tế. Xương Khúc Sửu Mùi hội Liêm Trinh Thất Sát thi khoa trương hảo huyền. Xương Khúc hội hiệp với Thiên Tướng thông minh nhưng thiếu định kiến, vui đầu châu đầy, dễ dao động trước sự việc. Xương Khúc hội hợp với Tử Vi Phá Quân khiến cho khí chất thuần hòa. Xương Khúc gặp Thiên Phủ thì ôn hậu và sáng suốt.

Tử Vi đầu số toàn thư chương Đầu số phát vi luận viết: “Xương Khúc tại hung hương, lâm tuyền lãnh đạm” nghĩa là Xương Khúc hãm gặp Không Kiếp thì chán nản việc đời muốn ở ẩn.

Những câu phú cần tham khảo về Văn Xương Văn Khúc:

\*Tam hợp Văn Khoa cùng chiếu, Giả Nghị thiếu niên đăng khoa. (Xương Khúc tam hợp chiếu hợp với Hóa Khoa

Giả Nghị ngày xưa đỗ đạt sớm. Danh từ Văn khoa chỏ vào Xương Khúc và Hóa Khoa).

\*Xương Khoa tinh cư hãm địa, đấng hỏa tân cần. (Xương Khúc ở thế hãm, danh phận lao đao, nên vào kinh thương hơn là theo đuổi chức vị).

\*Nhị Khúc miếu viên phùng Tả Hữu, tướng tướng chi tài. (Văn Vũ Khúc đóng miếu địa, có tài lãnh đạo nếu có luôn cả Tả Phụ Hữu Bật).

\*Nữ mệnh Xương Khúc, thông minh phú quý chi đa dâm. (Mệnh nữ có Xương Khúc thông minh phú quý giàu sang nhưng đa dâm.)

\*Văn Xương Kinh Dương Hóa Linh Kị, nhược bất vi sương tất yếu triết. (Văn Xương gặp Hòa Linh Kinh Dương Hóa Kị, luân lạc hoặc khó thọ nhất là đối với nữ mạng.)

\*Khôi Xương Tả Hữu tương hội hợp, phụ long phan phượng thượng cửu trùng. (Mệnh có Thiên Khôi Văn Xương Tả Hữu thường gặp quý nhân mà nên danh phận. Số nữ lấy chồng quyền thế cao sang, giàu có.)

\* Văn Hao cư Dậu Mão chúng thủy triều đông. (Văn Khúc đứng với Phá Quân ở Mão Dậu lên voi xuống chó. Phá Quân thuộc thủy Văn Khúc cũng thuộc thủy nên gọi bằng chúng thủy.)

\* Xương Khúc cát tinh cư Phúc Đức, vị chi ngọc tụ thiên hương. (Xương Khúc cùng với cát tinh đóng Phúc Đức là cách ngọc tụ thiên hương nên danh nên giá. Cách ngọc tụ thiên hương chỉ ở trường hợp Mệnh đóng Hợi hoặc Tỵ mà có Xương Khúc tại Sửu hay Mùi đi cùng các sao tốt khác không bị hung sát tinh xung phá.)

\* Xương Khúc Liêm Trinh ư Tỵ Hợi tạo hình, bất thiện thả hư khoa. (Xương Khúc đứng với Liêm Trinh ở Tỵ Hợi dễ tù tội, bản chất gian xảo hay nói một tác tới trời.)

\* Xương Khúc Phá Quân lâm hồ thổ Sát Dương xung phá bốn ba. (Xương Khúc đứng với Phá Quân ở Dần Mão, bị Kinh Hòa hay Hóa Kị suốt đời bốn ba.)

\* Xương Khúc nhập Mệnh thanh tú nhĩ chi lang.

(Xương Khúc hội hợp hay thủ mệnh có duyên và phong nhã, đàn bà nhan sắc.)

\* Văn Xương Văn Khúc vi nhân đa học đa năng.  
(Văn xương Văn Khúc thủ chiếu Mệnh hiếu học và đa năng.)

\* Xương Khúc Sửu Mùi Giáp nhân dương nữ kiêm phùng Hồng Lộc hiển phụ chi nhân. (Mệnh đóng Sửu Mùi có Xương Khúc tọa thủ thêm Hồng Loan Hóa Lộc đàn bà tuổi Giáp là bậc hiển phụ.)

\* Xương Khúc phùng Tuế Dương thiện ác tưng sự.  
(Xương Khúc thủ Mệnh hội Kinh Dương Thái Tuế giỏi lý luận có thể là nhà hùng biện hay, luật sư giỏi.)

\* Văn Xương phùng Quả tú Trương đế Sư bộ bộ tâm tiên. (Mệnh có Văn Xương Quả Tú, như người họ Trương sống ẩn dật.)

\* Văn Khúc hí Nguyệt ư Hợi cung quốc sắc thiên hương. (Văn Khúc đứng với Thái Âm tại Hợi đàn bà nhan sắc lộng lẫy.)

\* Văn Khúc đồng Hóa Kị hạn phòng yêu từ chi ưu.  
(Hạn thấy Văn Khúc Hóa Kị đề phòng yêu từ.)

\* Văn Xương cư Ngọ, ký viết khốn, đắc thủy diệu chung thành đại khí. (Văn Xương đóng Ngọ xấu, nhưng gặp được thủy diệu (sao thuộc thủy) lại nên hay.)

\* Nữ Mệnh phùng Xương Riêu nhất sinh dâm đảng.  
(Số nữ Văn Xương đứng với Thiên Riêu, dâm đảng.)

\* Xương Khúc Lộc Tồn do vi kỳ đặc. (Mệnh Xương Khúc Lộc Tồn khả dĩ kể là kỳ cách.)

\* Xương Khúc Cơ Lộc thanh tú sảo. (Mệnh Xương Khúc Thiên Cơ Hóa Lộc tinh sảo nghề nghiệp nhất là những nghề có dính líu đến nghệ thuật.)

\* Khúc Xương Nhật Nguyệt song Long mê Sắc Dương Phi. (Mệnh có Nhật Nguyệt Xương Khúc, Long Trì, Thanh Long thì đẹp mê hồn như Dương Quý Phi.)

\* Xương Khúc giáp Quan Lộc định tác cao khoa.  
(Cung Quan Lộc giáp Xương giáp Khúc thì đỗ cao.)

\* Xương Khúc Liêm Trinh ư Ty Hợi phùng Hình Bật,

thiện thả hư khoa. (Xương Khúc gặp Liêm Trinh ở Ty Hợi mà được thêm Thiên Hình Hữu Bát kể là người có tài năng nhưng không nên công nên việc.)

\* Khúc Xương nữ Mệnh chẳng lành

Vườn xuân ong bướm bẻ cành bán rao.

(Chi bẻ cành bán rao nếu thấy Thiên Riêu đi cùng hóa Ky.)

\* Văn Xương triều Nhật ư Ngọ vị phong trần địa bộ thế nan nhân. (Thái Dương tại Ngọ thủ Mệnh đứng cùng Văn Xương xung chiếu là con người lịch duyệt phong trần ít ai bì kịp.)

\* Xương Khúc giáp Nhật nam mệnh quý nhi thả hiển. (Nam mạng Thái Dương đắc địa, có Xương Khúc giáp mệnh thì sang trọng và hiển đạt.)

\* Khúc Xương là đấng thanh nhân

Thật thả đứng đản là làng Đồng Lương.

\* Khúc Xương Thương Sứ hợp bài

Phải phòng tai họa bên ngoài bên trong.

(Xương Khúc đóng ở Nô (gặp Thiên Thương) hay ở Tật Ách (gặp Thiên Sứ) hay có họa đến bất ngờ.)

\* Xương Khúc Phá gặp Hình Kiếp Sát

Chôn Mão Thìn Dậu Tuất lao đao.

\* Mấy người hiếu sắc hoang tình

Vi Xương Khúc đóng bên mình Riêu Y.

\* Khúc Xương Mùi Sứ hợp thành

Nếu không cát diệu hữu danh vô dùng.

(Xương Khúc Mùi Sứ mà không gặp những cát tinh khác thì chỉ có tiếng mà không có miếng.)

\* Thối dâm dật xướng hòa kém phúc

Áy Văn Xương Văn Khúc ai khen

\* Vũ không gặp đất miếu viên

Khác chi Xương Khúc gói loạn lạnh lòng.

\* Phượng Long nhan sắc dụ dàng

Khúc Xương Tả Hữu áy làng tài hoa.

\* Thê cung Nguyệt, Khúc trung tàng

- Ra tay bẻ quẻ đông sang thềm cung  
 \* Thê cung Xương gặp tam Không  
 Con nhà danh giá tổ tông kết nguyên  
 \* Khúc Xương Thái Tuế cùng ngôi  
 Chưa ngoa miệng lưỡi con người đa ngôn.  
 (Cung Mệnh số nữ có Xương Khúc Thái Tuế chua ngoa, nói nhiều nhưng có duyên, ở Thê cung thì bà vợ đa ngôn.)
- \* Vũ Tham tài phát phương ngoài  
 Khúc Xương Tả Hữu gặp người quý nhân.  
 (Câu trên nói về Xương Khúc đóng cung Thiên Di.)  
 \* Khúc Xương Long Phượng phát văn  
 Vũ Tham Sát Phá thì rằng võ công.  
 (Câu này nói về Xương Khúc đóng Quan Lộc.)  
 \* Tử cung mà gặp Khúc Xương  
 Tuồng gì con gái những phường chơi hoang.  
 (Cung tử tức này còn phải thêm Thiên Riêu hay Hóa Kị nữa mới như vậy.)
- \* Vũ Xương hoặc Khúc cùng ngôi  
 Sinh con xinh đẹp hơn người chẳng ngoa  
 \* Khúc Xương Tả Hữu có dư  
 Thiên đồng bạch thủ cơ đồ lại nên.  
 (Câu trên đây nói về Xương Khúc vào cung Tài Bạch.)
- \* Tấu thư Xương Khúc rành rành  
 Vào cung Điền Trạch ắt sanh tiền tài.  
 \* Tấu thư Xương Khúc tương phù  
 Tôn thân có kẻ thần đồng hiện ra.  
 (Câu này nói về Xương Khúc đắc địa đóng cung Phúc Đức.)
- \* Khôi Khoa Xương Khúc Tấu thư  
 Phát đà Văn học có dư anh tài.  
 (Cũng ở cung Phúc Đức.)
- \* Văn Xương dữ Thất Sát Liêm Trinh Dương Đà  
 đồng cung vi trá nguy. (Văn Xương đứng cùng Liêm Sát

Dương Đà là con người trá nguy.)

\* Văn Khúc Cự Môn đồng cung táng chí. (Văn Khúc đứng cùng Cự Môn ở một cung hay nần chí. Có thể vì lý luận quá mức mà chùn bước trước hành động.)

\* Văn Khúc đan cư Mệnh Thân cung, cánh phùng hung diệu vô danh thiệt biện chi đồ. (Văn Khúc đóng ở Mệnh Thân gặp sao hung chi là anh lẻo mép, chẳng làm được chuyện gì.)

\* Văn Khúc Tham Lang Đồng cung, chính sự điên đảo. (Văn Khúc đứng với Tham Lang tại Mệnh ưa dùng nguy biện phá rối kỹ cương.)

### LUẬN VỀ TẢ PHỤ HỮU BẬT:

Tiền nhân khi luận mệnh bảo số trai cần Tả Phụ, số gái cần Hữu Bật. Điều này không đúng. Tả Hữu là hai sao đi cặp thường phải đủ cả hai thì mới hoàn hảo dù rằng mỗi sao có một đặc tính riêng biệt. Tả và Hữu đều an qua tháng sinh.

Tả Phụ thuộc dương thổ, hóa khí là “hi”. Thổ của Tả Phụ là Thìn thổ hay đông phương thổ, đất màu mỡ, sộp cho nên tính tình đôn hậu, ân trọng, phân minh rộng rãi, nhưng cũng có mưu lược. Thìn cung là thủy khố, nên thổ lúc nào cũng nhuận thuận nên tài hoa mà không bừa bãi.

Tả Phụ ân trọng không hợp với thương trường xông xáo. Khởi nghiệp không giỏi bằng giữ nghiệp. Tả Phụ giao thiệp dễ được lòng người bởi thái độ khoan dung, ăn nói trầm ấm. Bởi vậy Tả Phụ rất sợ bị sát tinh xung phá.

Tả Phụ đứng với Liêm Trinh là phá cách thường gặp quan tụng bất chợt, thêm Kinh Dương càng rắc rối. Tả Phụ không hợp với Cự Môn và Phá Quân, vì Cự Môn chủ thị phi còn Phá Quân chủ bạo loạn. Gặp Phá Quân Kinh Dương sẽ theo con đường phản loạn như cổ nhân nói: “Phá Kinh Tả Hữu chớ ngờ. Gặp thời biến động ắt là loạn quân.” Gặp Cự Môn thì thành nhiều sự. Gặp Kinh Dương trở nên xung động kém sáng suốt, dễ bị lợi dụng.

Hữu Bật thuộc âm thủy giữ chế lệnh chủ về thiện. Hữu Bật khởi từ cung Tuất vì Tuất ở Tây Bắc phương, vào buổi thu, thời tiết thu liễm, Hữu Bật chấp hành trách nhiệm thu liễm ấy nên mới nói giữ thế lệnh. Khi đã bảo là chế lệnh tất phải ép buộc. Tuất là hỏa khố, Hữu Bật lại thuộc thủy, thủy hỏa giao chiến không dung hòa dễ dàng. Cho nên tính tình Hữu Bật nóng nảy, kiên cường, ưa can thiệp khác với Tả Phụ vốn ân trọng. Nhưng khi có cả Tả lẫn Hữu thì tùy theo sao chủ, Tả Hữu sẽ biến đổi bản chất để thi thố.

Trên khả năng thì Tả với Hữu giống nhau. Ở điểm này Tả Phụ lực chủ động mạnh hơn Hữu Bật. Ân trọng tất

nhiên chủ động hơn nóng nảy. Tả Hữu là hai sao phò tá cần phải tựa vào chủ tinh để hành động.

Tiền nhân coi Tả Hữu là hai quan lộc tinh. Tả Phụ chính, Hữu Bát phó. Tả Phụ tiến thân theo đường chính. Hữu Bát theo dị lộ. Trung Châu phái bên Trung Quốc đưa ra lập luận: Tả Phụ chủ về sang quý trong khi Hữu Bát chủ về giàu có.

Đầu Số Toàn Thư viết: “Tả Hữu đồng cung, phi la y tử” (Mệnh có Tả Hữu đứng cùng áo tía lông vàng) câu trên rõ ràng hình ảnh công danh. Vấn đề áo tía lông vàng không phải chỉ Tả Hữu đồng cung mà thành, còn tùy thuộc đồng cung với sao chủ nào? Và có bị hung sát tinh đánh phá hay không? Các câu phú khác như: “Tả Hữu đồng cung thân vô hoạnh lự.” Tả Phụ Hữu Bát chung thân phúc hậu, cùng một qui luật cũng phải xem xét như trên.

Sự phối trí của Tả Hữu đẹp nhất là vào các cung: Mệnh, Tài Bạch, Quan Lộc. Nếu các chủ tinh ưu tú thì cuộc đời hanh thông với địa vị, với phú quý. Hay nhất Tả Hữu đứng cùng hoặc hội hiệp với Tử Vi Phá Quân, nếu không bị hung sát phá thường là người sáng tạo sự nghiệp.

Trường hợp vừa Tả Hữu vừa Xương Khúc hội tụ lại càng cần có chủ tinh của Mệnh cung hợp cách mới tốt. Chủ tinh xấu thì cuộc đời thành thặng trầm mà số nữ biến ra hồng nhan mệnh bạc.

Trường hợp Tả Hữu gặp Khôi Việt vẫn tiếp tục xem chủ tinh tại mệnh thế nào? Nếu hợp cách thì chi sang quý địa vị thôi, không giàu có. Ta thấy rằng Tả Hữu hội tụ với Khôi Việt tốt hơn hội hợp với Xương Khúc.

Tả Hữu hội hiệp một đứng ở Tài Bạch và một đứng ở Quan Lộc chiếu về Mệnh tốt hơn đồng cung tại Mệnh. Vì đồng cung vất vả hơn hội hiệp. Đồng cung phải tự mình. Hội hiệp thì được người giúp và hoàn cảnh đỡ nâng.

Tả Hữu từ cung Tài Bạch gặp Hóa Lộc giàu có. Tả Hữu từ cung Quan Lộc gặp Quyền Khoa sang quý. Vẫn tiếp tục theo qui luật tùy thuộc chủ tinh.

Trường hợp Mệnh không chính tinh chỉ có Tả Phụ HữuBAT thủ mà nhìn sang Phụ mẫu cung thấy Hòa Linh qua kinh nghiệm thường là con nuôi hay con của dòng thứ thất, hoặc có cha kế mẹ kế.

Phu thê cung mà chỉ thấy có một Tả Phụ hay một HữuBAT thôi kể như xấu hay đưa đến cuộc duyên tay ba. “HữuBAT hội Phu cung, vi nhân hữu tiền tình chi phận” (HữuBAT đóng cung hoặc mình có chồng trước hoặc chồng có vợ trước). Nếu cung Phu Thê có Cự Môn và Cự Môn Hóa Kị tình hình duyên phận càng nghiêm trọng cho sự băng hoại hơn nữa.

Tả Hữu rất không ưa Linh Hòa. Mệnh cung hoặc Phu cung mà thấy Tả Hữu Linh Hòa dễ làm thứ, làm lẽ mọn. Tuy nhiên vẫn còn cần tham khảo chủ tinh trước đã.

Trường hợp Tả Hữu ở Mệnh, một ở Phu Thê cung thấy cả Sát Kị thì bất luận nam hay nữ đều vài bận kết hôn. Nếu có thêm Đào Hoa thì đưa tới ngoại tình. Có câu phú rằng: Sao Tả Hữu đồng cung, gặp gỡ Mệnh Đào Hoa trước dờ sau hay, ý nói hai bận lấy chồng. Tuy nhiên nguyên nhân tan vỡ thường là một vụ ngoại tình do chồng hay vợ.

Trường hợp Tả Hữu, một vào Mệnh cung, một vào Phúc đức cung gặp Sát Kị hôn nhân không suông sẻ do bị ép uổng, hoặc vợ hay chồng đau ốm triền miên, ta vẫn thường gọi là “bạc phước” vậy. Trường hợp này tính hay dờ của chủ tinh vẫn giữ vai trò quan trọng cho luận đoán.

Với số nữ Tả Hữu không nên đứng cùng với Tham Lang, Phá Quân, Thất Sát dù ba sao này đặc địa, vì như thế tình cảm không chuyên nhất. Về câu phú: “Tả Hữu Xương Khúc ngộ Kinh Dương Đà đương sinh dị chí” (Tả Hữu Xương Khúc gặp Dương Đà có nốt ruồi lạ). Điều này qua kinh nghiệm không mấy chính xác. Đôi khi “dị chí” là cái bớt chứ chẳng phải nốt ruồi.

Những câu phú cần biết về Tả Phụ HữuBAT:

\*HữuBAT Phùng Quả tú tất đã trường sinh. Tả Phụ Phùng Cát tinh bất vi yếu chiết. (Sao HữuBAT hội Quả Tú ở

Mệnh thì sống thọ.)

\*Phụ Bát phùng Thiên Tướng đích thị lương y.  
(Thiên Tướng gặp Tả Hữu làm nghề thầy thuốc giỏi.)

\*Tả Hữu đơn thù, chiếu Mệnh ly tông thứ xuất. (Một sao Tả hay Hữu ở Mệnh hay chiếu Mệnh vô chính diệu thì là con bà thứ và phải xa rời quê quán.)

\*Tả Hữu Trinh Dương tạo hình lục. (Liên Trinh hội Tả Hữu Kinh Dương hay vương tù tội.)

\*Hữu Bát Thiên Tướng phúc lai lâm. (Thiên Tướng tại Mệnh được Hữu Bát thường gặp may mắn.)

\*Phụ Bát ái nhập mộ cung, nhược phùng đế tượng, văn đoàn, võ cách hoạnh phát tài danh. (Tả Hữu đóng Thìn Tuất Sửu Mùi gặp Tử Vi, hay Cơ Nguyệt Đồng Lương hoặc Sát Phá Tham có cơ hoạnh phát công danh tài lộc.)

\*Tả, Phụ đồng cung tôn cư vạn thừa. (Tả Phụ đứng cùng Thiên Phủ là người có chức vị cao.)

\*Tả Hữu Tài Quan kiêm hiệp cùng, y lộc phong doanh. (Tả Hữu hội hiệp ở Tài, Quan tiền tài sung túc.)

\*Phụ Bát giáp Đế phúc lai lâm. (Tả Hữu giáp Mệnh cung có Tử Vi thì vinh hiển.)

\*Phụ Bát vị Phu cung vi nhân hữu tiền tình chi phận.  
(Hữu Bát đóng phu, làm vợ bé.)

\*Tả Hữu tại Phu cung, vô môi tự giá. (Phu cung thấy Tả Hữu thì theo trai mà thành chồng vợ.)

\*Phụ Bát Thiên Phúc đồng viên  
Ngôi cao chính viện danh truyền y quan.

\*Phụ Bát gặp Thái Âm nhân  
Số làm bà đỡ cứu phùng sơ sinh.

\*Mộ phùng Tả Hữu đồng lai  
Thăng quan tiến chức miếu đài rạng danh.

\*Giáp Long giáp Phượng đôi nơi  
Tả Hữu Thai Tọa lâu đài thiếu niên.

\*Tả Hữu đắc vị đồng sang  
Ấy là được cách thanh nhân hiển vinh.

\*Cự Cơ hợp Khúc Xương Tả Hữu

Ở Mão cung rạng rỡ công danh.

\*Lộc Tồn ám tật miên trường

Khúc Xương Tả Hữu tai ương phải phòng.

(Nói về Tả Hữu Khúc Xương ở cung Tật ách.)

\*Vũ Tướng Tả Hữu đồng lưu

Nhất hô bách nặc ai đâu dám bì.

(Nô Bộc có Vũ Tướng Tả Hữu thì tay em đặc lực.)

### LUẬN VỀ THIÊN KHÔI THIÊN VIỆT:

Thiên Khôi Thiên Việt còn có một tên gọi khác là Thiên Át Quý Nhân. Những tên gọi này thường dùng trong khoa Tử Bình, ít nhất trong khoa Tử Vi. Cả hai chủ về khoa danh, nhưng còn nên hiểu theo một ý nghĩa khác nữa như là cơ hội để cho khỏi bị bó hẹp.

Nếu Xương Khúc chủ khoa danh rồi lại Khôi Việt cũng khoa danh thì ý nghĩa trở thành lẫn lộn. Thật ra cổ nhân có phân biệt. Xương Khúc thì thông minh tài trí, văn chương học vấn, còn Khôi Việt thì tạo đất dựng võ cho thông minh tài trí và văn chương học vấn. Thi cử Xương Khúc có lợi nhưng ra làm việc Khôi Việt mới thuận.

Có câu phú rằng:

Khoa Quyền ngộ Khôi Việt dị thành công

Xương Khúc hữu Âm Dương nhi đắc lực.

Nghĩa là Khoa Quyền được Khôi Việt dễ thành công hơn, và Xương Khúc gặp Nhật Nguyệt đắc lực hơn.

Thiên Khôi đi theo đường chánh. Thiên Việt đi với dị lộ (dị lộ không phải đường tà mà là đường khác người). Qua bảng thần thoại theo truyền thuyết Thiên Khôi cầm bút chu sa ghi tên những ai đăng khoa xuất sĩ. Bởi thế khi các sĩ tử đi thi thường làm cỗ cúng Thiên Khôi tinh. Thi đỗ rồi con đường trước mắt là xuất sĩ.

Phần Thiên Việt nếu đi cặp được với Thiên Khôi thì mới vào chánh đạo. Thiên Việt đứng một mình thường chỉ gặp những cơ hội nhỏ thôi.

Thiên Khôi thuộc dương hỏa tốt hơn với người sinh ban ngày vì Thiên Khôi là nhật quý. Thiên Khôi tạo gương mặt sáng sủa cho con người.

Thiên Việt thuộc âm hòa tốt hơn với người sinh ban đêm có phong thái đĩnh đạc. Thiên Việt mang thêm tính chất đào hoa, gặp Thiên Riêu Đào hoa càng đa tình. Nhưng Thiên Việt gặp Hồng Loan cổ nhân gọi bằng “hồ đồ đào hoa” hay

yêu sáng, nhất là phái nữ.

Khôi Việt một đóng ở Mệnh, một đóng Thê mà Thân cư Thê, gia hội các cát tinh khác thì đỗ đạt sớm, lấy vợ đẹp xinh. Nếu không hội hợp cát tinh tất khoa danh lận đận, nhưng chuyện vợ đẹp xinh vẫn không thay đổi.

Sách có câu: “Tuy phú quý nhi bất miễn dâm dật” đề nói về Khôi Việt đối với nữ mạng. Trên thực tế kinh nghiệm chỉ có gặp ác sát Không Kiếp thì mới dâm dật chứ không phải cứ Khôi Việt là dâm dật.

Khôi Việt một ở Sửu một ở Mùi, Mệnh với Thiên Di cách gọi bằng tọa quý hướng quý. Tốt hay xấu còn phải tùy thuộc chính tinh tại Mệnh cung. Nếu có các sao tốt thì bất luận trai hay gái đều giàu sang. Nhưng cách tọa hướng quý kể như một cách đào hoa vậy.

Khôi Việt còn có lưu Khôi lưu Việt theo vận hạn mỗi năm. Tỉ dụ người tuổi Giáp, Thiên Khôi đóng Sửu, Thiên Việt đóng Mùi, gặp lưu niên vận hạn Giáp Mậu Canh tất nhiên được thêm lưu Khôi lưu Việt, hi khánh tăng lên tùy theo cung nào có chúng. Như ở Thê Cung mà gặp năm lưu Khôi lưu Việt thì chuyện lấy vợ càng rõ ràng, nếu cung Tử tức thì chuyện có con càng chắc chắn được Khôi Việt hiệp, cũng cần có lưu Khôi lưu Việt thì lực lượng mới phát huy.

Tỉ dụ người tuổi Đinh, Thiên Khôi đóng Hợi, Thiên Việt đóng Dậu, Thìn, Tuất là cung Khôi Việt hiệp, vận năm Bính Khôi lưu đến Hợi. Việt lưu đến Dậu gọi bằng lưỡng trùng Khôi Việt thì cơ hội tốt đẹp đến nhiều hơn.

Khôi Việt cần đi đôi, đi đôi rồi lại cần trùng điệp mới hay. Khôi Việt hiệp Mệnh rất hợp với hai sao Tử Vi, Thiên Tướng. Người Mệnh Tử Vi Thiên Tướng vốn đã mang sẵn lắm khuyết điểm. Nhưng nếu có Khôi Việt hiệp sẽ hóa giải những khuyết điểm ấy. Khôi Việt đứng đối nhau rất hợp với Thái Âm Thái Dương.

Nhật Nguyệt tọa Mệnh cung có nhiều khuyết điểm, cuộc đời khó thuận buồm xuôi gió, gặp Khôi Việt đối nhau tất thi cử dễ dàng hơn, đồng thời gặp quý nhân đề bạt đẩy

chức phận lên cao.

Khôi Việt đóng Thân, Tí rất hợp với sao Vũ Khúc, Vũ Khúc đi cùng Hóa Lộc càng tốt nữa, ắt thành công trên mặt kinh doanh. Khôi Việt ở Dần Ngọ rất hợp với Cự Môn ở Tuất, sách gọi bằng “phản bói” cách, cách này thường gặp những kỳ ngộ về may mắn.

Khôi Việt không bao giờ đóng ở Thìn và Tuất, cổ nhân viện lẽ rằng quý nhân không đi vào đất la vông. Tính chất tế nhị của Khôi Việt không chịu đựng nổi sức ép của lưới trời lưới đất.

Một điều cần chú ý, Khôi Việt ở Sửu Mùi. Hai cung này chỉ kể làm vượng địa chứ không phải miếu địa cho quý nhân. Sách Đầu Số Toàn Thư viết nếu ngoài bốn chục tuổi mà gặp hạn Khôi Việt Sửu Mùi thì gọi bằng “quí nhân nhập mộ” chẳng những không là cơ hội tốt mà biến ra những cái họa mai phục, ần dẫu.

Câu: “Khôi Việt trùng phùng kiêm sát tấu, cổ tật vuu đa” (gặp trùng điệp Khôi Việt ở đây thêm sát tinh nữa ắt sẽ bị bệnh thành tật không khỏi). Như vậy ngoài tuổi bốn chục lưu niên và đại hạn đi vào Sửu Mùi, có Khôi Việt rồi lại lưu Khôi Việt thêm Hóa Linh Dương Đà thì bệnh tật triền miên.

Đời xưa tuổi thọ trung bình so với đời nay ngắn hơn, bởi vậy cổ nhân mới lấy bốn chục làm chuẩn. Thời đại nay tuổi thọ trung bình cao hơn nên tính từ ngoài năm mươi mới đúng.

Ngoài bốn chục gặp Khôi Việt trùng phùng đi cặp với những sao Đào Hoa thì Khôi Việt hóa thân thành đào hoa, nam hay nữ đều gặp những cuộc tình ngoại hôn, hoặc bấy giờ mới lấy chồng, lấy vợ. Khôi Việt chủ về Đào Hoa, nhưng chỉ vào Phúc Đức hay Phu Thê mới kể, còn vào Mệnh cung không phải.

Tỉ dụ Phúc Đức ở Tí, Phu Thê ở Thân, người tuổi Ất tuổi Kỷ Khôi Việt đóng Tí Thân, nếu hai cung này xuất hiện Thiên Riêu, Mộc Dục Đào Hoa, đương nhiên Khôi Việt chuyển thành đào hoa tinh.

Sau đó mới phối hợp chính diệu của các cung Phối với Phúc để mà đoán định. Giả như cung Phúc có Thiên Đồng Thái Âm thì đoán rằng do ý chí mềm yếu mà gặp đau khổ duyên tình. Nếu có Vũ Khúc Thiên Phủ thì đoán rằng có quan hệ với một người đã có gia đình.

Trường hợp chính tinh vững vàng lại có Lộc thì thành cách lấy vợ giàu. Tỉ dụ Phúc Đức là Tử Vi, Phối cung là Vũ Khúc Hóa Lộc rồi Mệnh cung lại gặp Lộc Tồn. Trường hợp Mệnh vô chính diệu, Khôi Việt đơn thủ mà gặp hung sát tinh ắt bị thương hoặc có tật.

Khôi Việt gặp Hòa Linh làm tai ương, Khôi Việt gặp Không Kiếp trở nên vô dụng.

Những câu phú cần biết thêm về hai sao Thiên Khôi Thiên Việt:

\*Khôi Việt Mệnh Thân vi trường tử. (Mệnh Thiên Khôi, Thân Thiên Việt thường là con trưởng hoặc nắm quyền trưởng.)

\*Khôi Việt nhập Thân ư gia quốc tất vi nhân trường. (Khôi Việt đóng Thân, thường ở địa vị đàn anh.)

\*Khôi Việt Mệnh Thân đa triết quế. (Có Khôi Việt ở Mệnh Thân thì đỗ đạt cao.)

\*Thiên Khôi Thiên Việt cái thể văn chương. (Khôi Việt vào Mệnh học hành yên bác.)

\*Khôi Việt Xương Khúc Lộc Tồn phù hình, sát vô xung, đa phú quý. (Mệnh phù trợ bởi Khôi Việt Xương Khúc Lộc Tồn mà không bị sát tinh xung phá ắt giàu sang.)

\*Khôi Việt đa văn ngộ Đà Kị thiên di dật sĩ. (Khôi Việt gặp Kinh Đà từ cung Thiên Di tài giỏi, nhưng ần dật.)

\*Khôi Xương Tả Hữu tương hội hợp, phụ long phan phượng thượng cửu trùng. (Thiên Khôi, Văn Xương, Tả Phụ Hữu Bật hội tụ vào Mệnh, được người đề bạt mà hiển vinh.)

\*Tả Hữu Khôi Việt vi phúc thọ. (Mệnh có Tả Hữu, Khôi Việt vừa có phúc vừa thọ.)

\*Khôi Việt đơn thủ tử, hữu quý. (Cung tử tức Khôi Việt đơn thủ, sinh con tài giỏi.)

\*Thiên Khôi Thiên Việt, phu phụ mỹ lệ. (Phối cung có Khôi Việt, hoặc vợ đẹp hoặc chồng bảnh.)

\*Khôi Việt đản thù Tài Bạch thanh cao, nhất sinh toại ý. (Cung tài bạch có Khôi Việt thì thanh cao sang trọng mà không giàu có.)

\*Sao Quan Phúc cùng Khôi tinh  
Đóng vào Thân Mệnh đề danh bảng rồng.

(Quan Phúc đây là Thiên Quan Thiên Phúc.)

\*Việt Khôi Quyền Lộc trong ngoài

Trưởng nam trưởng nữ gái trai đồng bàn.

\*Việt Khôi Long Phương Khúc Xương

Ngộ Khoa át hẳn bề cảnh quế hoa.

\*Việt Khôi, Lương Tướng, quý trung

Ất là con giống cháu dòng chẳng sai.

\*Khôi ngộ Ky trên đầu có tật

Vượng ngộ Khôi thật lắm nốt ruồi.

\*Cung tử tức trong ngoài Khôi Việt

Hẳn sinh người hào kiệt khoa danh.

\*Lưỡng quý phùng Tử Vi Đoài Chấn

Ất sinh con cầu tự chẳng sai.

(Khôi Việt gặp Tử Vi ở Mão với Dậu thì có con cầu

tự.)

\*Việt Khôi là cách văn chương

Khối là khối ngộ, Việt thường da đen

\*Khôi Việt miếu địa trưởng huynh

Gia đình xã gọi hẳn dành ngôi trên.

\*Việt, Linh Hình ngộ Cơ Lương

Hoặc là Nhật Nguyệt át chờ lồi kinh.

(Lồi kinh là bị sét đánh hay điện dật.)

\*Ân Quý Khôi Việt Đào Hồng

Trai cận cừu trùng gái tất cung phi.

\*Việt Khôi Quyền Lộc khá bàn

Trong nhà bậc trưởng ra đàng bậc trên.

\*Việt Khôi Quyền Tướng đáng yêu

Lại gia Tử Phủ mọi chiều vinh quang.

(Nhưng sao nói trên hội vào Phu Thê cung.)

\*Cự Kị nên tránh đồ sông

Phục Bình Hình Việt mắc vòng gương đao

Hòa Linh Hình Việt khác nào

Không bị sét đánh, búa dao có ngày.

\*Việt Khôi là cách ung dung

Việt thường nhờ bạn, Khôi thường gặp sang.

(Câu trên nói về Khôi Việt đóng cung Thiên Di.)

\*Khôi Khoa Xương Khúc Tấu thư

Phát đà văn học có dư anh tài.

(Khôi Việt Xương Khúc Tấu Thư ở cung Phúc Đức.)

\*Cung giải mà ngộ Khôi Hình

Số người phải mắc pháp hình đau thương.